

Bản án số: 114/2023/HSST
Ngày: 23 - 11 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lương Thị Cúc

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Văn Dương

2. Ông: Lê Thế Hải

- ***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:*** Bà Lữ Thị Hải Vân – Thư ký TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 110/2023/HSST ngày 18/10/2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2023/QĐXX- ST, ngày 09/11/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N; Giới tính: N; Sinh năm 1989, tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hoá; Hộ khẩu thường trú: Thôn Thông B, xã Tân T, thị xã Nghi S, Thanh H; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Hoàng Văn Tr, đã chết; Con bà: Lê Thị K, sinh năm 1953; Vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1989, có hai con lớn SN 2011, nhỏ SN 2017; Tiền án: Ngày 24/8/2020, bị TAND Thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/11/2014, bị TAND Huyện Tĩnh Gia nay là TAND Thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 25/5/2023 đến ngày 01/6/2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người liên quan: Bà Lê Thị K – sinh năm 1953 - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Thông B, xã Tân Tr, TX. Nghi S, Thanh H

- Người làm chứng: Nguyễn Đình Gi – sinh năm 1984 – vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Bình M, xã Trường L, TX. Nghi S, Thanh H.

+ Mai Xuân Th – sinh năm 1962 – vắng mặt

+ Mai Đắc T – sinh năm 1986 – vắng mặt

Đều có địa chỉ: Thôn Ninh S, xã Trường L, TX. Nghi S, Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h05' ngày 25/5/2023, tổ Công tác Công an xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên QL 1A thuộc khu vực Ninh Sơn, xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn phát hiện một N thanh niên đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future XF1, màu sơn đỏ bạc vàng, BKS 36C1 – 032.75 có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng xe để làm việc thì người này để xe lại và bỏ chạy. Tổ công tác đã kịp thời bắt giữ đối tượng, lúc này N thanh niên thả từ tay trái xuống đường một gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kiểm tra bên trong gói giấy tổ công tác phát hiện có chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn. Quá trình làm việc đối tượng khai tên Hoàng Văn N, chất bột thu giữ trong gói giấy báo là ma túy loại Heroin. Tiến hành kiểm tra trong người đối tượng thu giữ trong túi quần trước bên trái của N một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22 và một điện thoại OPPO A55 màu xanh; thu giữ trong túi quần số tiền 3.130.000đ. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong các đồ vật thu giữ.

Tiến hành khám xét nơi ở của N phát hiện và thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có một túi nilon màu trắng chứa 02 cục

bột màu trắng ngà; 01 túi nilon màu trắng, viên màu đỏ chứa các hạt tinh thể màu trắng và một ống hút nhựa màu trắng.

Kết luận giám định số 2026/KLGĐ, ngày 30/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn (thu giữ khi bắt quả tang) của phong bì niêm phong ký hiệu N1, có tổng khối lượng 0,141 gam ma túy loại Heroin.

Kết luận giám định số 2040/KLGĐ, ngày 31/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 02 cục chất bột màu trắng ngà (thu giữ khi khám xét nơi ở của Hoàng Văn N) của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,145 gam loại Heroin; các hạt tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 0,603 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy N tàng trữ là 1,286 gam ma túy loại heroin và 0,603 gam ma túy loại methamphetamine.

Kết luận giám định số 236/KL - KTHS, ngày 31/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: số tiền 3.130.000đ là tiền thật.

Kết luận giám định số 3252/KL- KTHS, ngày 13/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 25/4/2023 đến 25/5/2023

- Trong ĐTDĐ Samsung Galaxy A22 màu xanh, tên kiểu thiết bị SM-A225F/DS, có Imei 1: 358475773506961, Imei 2: 359111893506966, kèm theo sim có ghi số

8984048000910299853; tìm thấy 382 lịch sử cuộc gọi, 47 tin nhắn SMS, 29 ảnh chụp màn hình thể hiện tin nhắn Facebook Messenger, 296 ảnh chụp màn hình thể hiện tin nhắn zalo, 353 hình ảnh – thể hiện trong phụ lục. Không trích xuất được nội dung cuộc trò chuyện có tên “chuyển động 24h”, trong ứng dụng tin nhắn zalo – Do không đủ năng lực, điều kiện cần thiết cho việc thực hiện giám định.

- Trong ĐTDĐ OPPO A55 màu xanh, kiểu máy: CPH2325, có Imei1: 866787053163056, Imei2: 8866787053163049. Kèm theo một sim có ghi số: 8984048000311003877 và 01 thẻ nhớ Samsung màu đen, dung lượng 16Gb; Tìm thấy 1855 lịch sử cuộc gọi, 164 tin nhắn SMS, 31 ảnh chụp màn hình thể hiện tin nhắn Facebook Messenger, 74 hình ảnh – Thể hiện trong phụ lục.

Kèm theo kết luận giám định là 01 tệp tin “Phuluc.rar” dung lượng 1.24Gb được lưu trữ trong 01 đĩa DVD.

Quá trình điều tra N khai toàn bộ số ma túy N tàng trữ khi bắt giữ và thu giữ tại nhà là ma túy N mua về nhằm mục đích để sử dụng. về nguồn gốc số ma túy trên là N mua cách ngày bắt khoảng 03 đến 04 ngày. N nhờ Hồ Hữu Việt – SN 1984, có địa chỉ tại thôn Hồng Phú, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An mua hộ số ma túy loại heroin với giá tiền 4.500.00đ, còn ma túy loại Methamphetamine là Việt cho N. Sau khi mua được N đã sử dụng một ít, số còn lại thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định Hồ Hữu Việt khai nhận có quen biết Hoàng Văn N nhưng không thừa nhận hành vi mua hộ ma túy và cho N ma túy như N đã khai. Hiện Hồ Hữu Việt đã chết nên CQĐT Không thể tiến hành đối chất và tiếp tục điều tra được. Ngoài ra N còn khai báo có một đối tượng N không quen biết do Việt liên hệ đem ma túy cho N nhưng N không biết tên tuổi, địa chỉ của người này vì vậy CQĐT không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng ma túy trái phép của N và vi phạm giao thông. Công an thị xã Nghi Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà VKS ND thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo.

Bản cáo trạng số 119/CT-VKSNS ngày 17/10/2023 của VKSND thị xã Nghi Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của BLHS

- Xử phạt: Hoàng Văn N từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 01/7/2023.

- Về tang vật: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong vụ án.

* Án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa khẳng định:

Ngày 25/5/2023, Hoàng Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,286 gam ma túy loại Heroin và 0,603 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì vậy cần phải lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo gây ra.

Căn cứ vào Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của BLHS năm 2015, thì tổng khối lượng các chất ma túy Hoàng Văn N tàng trữ trái phép được xác định là 1,889 gam tương đương với khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

[3]. Xét tính chất vụ án:

Trong những năm qua tình hình về tội phạm ma túy dưới mọi hình thức trong cả nước nói chung và trên địa bàn thị xã Nghi Sơn nói riêng ngày càng tăng. Các vụ án ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, tình trạng mua bán nhỏ lẻ, tổ chức sử dụng ma túy diễn ra ngày càng nhiều. Bị cáo đủ nhận thức để hiểu được những tác hại do ma túy gây ra và các hành vi về tàng trữ, mua bán, sử dụng, lôi kéo người khác ... đều vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện và thực hiện tới cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, gây nên dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến lối sống và thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe của bị cáo nói riêng cũng như

tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4]. Xét nhân thân và trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà, thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội mang tính chất nghiêm trọng. Bản thân bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tiếp vì vậy bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS và xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật cũng như giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, lại bị áp dụng hình phạt tù vì vậy nghĩ không cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS làm hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Xét về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong vụ án.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 36C1 – 032.75 thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị Kỳ là mẹ đẻ của bị cáo. Bà Kỳ không biết bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu vì vậy HĐXX không xem xét.

Đối với hai chiếc điện thoại di động và số tiền 3.130.000đ thu giữ khi khám xét nhà bị cáo. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên CQĐT đã trả lại cho bị cáo nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- **Căn cứ vào:** điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS

- **Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- **Xử phạt;** Hoàng Văn N 33 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/5/2023.

- **Về vật chứng: Áp dụng:** điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu N1 và 0,117 gam chất bột, dạng cục vụn theo kết luận giám định là Heroin và toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 1,051gam chất bột màu trắng ngà theo KLGD là Heroin và 0,574 gam các hạt tinh thể màu trắng theo kết luận giám định là methamphetamine và một ống hút nhựa màu trắng.

Tất cả các tang vật trên đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu NK2024/12 ngày 08/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- **Án phí:** Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000^d tiền án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331 và 333 BL TTHS năm 2015. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật THA dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật THA dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND Tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa.
- Công an TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa.
- CQ THAHS CATX. Nghi Sơn, Thanh

Hóa.

- THADS TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa.
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Thị Cúc